TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HNGĐ- ST
Ngày: 10/5/2022
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hồng Sơn;

Bà Bùi Thị Lợi.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXX- ST ngày 04 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984.

HKTT: Xóm 1, Lễ Đông C, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Lưu Văn T, sinh năm 1986

HKTT: Xóm 1, Lễ Đông C, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn với anh Lưu Văn T ngày 19/7/2011, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị H về chung sống cùng gia đình anh T ngay.

Theo như chị H trình bày: Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách không hợp nhau dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi chửi nhau

tuy nhiên do con cái còn nhỏ nên chị vẫn chịu đựng để nuôi dạy con cái. Nhưng từ cuối năm 2018 giữa chị và anh T đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, cho đến khoảng giữa năm 2019, chị đã đi khỏi nhà anh T và vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay.

Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh T không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 con chung là Lưu Khánh Tùng, sinh ngày 03/4/2012 và Lưu Thanh Chúc, sinh ngày 23/4/2016. Từ khi chị đi khỏi nhà anh T thì hai con vẫn ở với anh T và ông bà nội, bản thân chị vẫn thường xuyên về thăm con và đóng góp nuôi con với anh T. Nếu vợ chồng ly hôn chị đề nghị Tòa án giao cháu Chúc cho chị nuôi dưỡng; giao cháu Tùng cho anh T nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay chị đang làm kinh doanh tự do và ở cùng với bố mẹ đẻ ở phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, thu nhập bình quân khoảng 30 đến 50 triệu đồng/1 tháng, chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không yêu cầu Tòa án giải quyết gì khác.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã giao, niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh T không đến làm việc và không khai báo. Do vậy Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh T theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh T và nuôi con chung khi ly hôn.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Lưu Văn T.

Về con chung: Giao cháu Lưu Khánh Tùng, sinh ngày 03/4/2012 cho anh Lưu Văn T; Giao cháu Lưu Thanh Chúc, sinh ngày 23/4/2016 cho chị Nguyễn Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn với anh Lưu Văn T ngày 19/7/2011, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T là có thật và nguyên nhân theo như chị H trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị H đã đi khỏi nhà anh T từ khoảng giữa năm 2019 và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không hoà giải được vì anh T không có mặt, không hợp tác.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H được ly hôn với anh T

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh T có hai con chung là Lưu Khánh T1, sinh ngày 03/4/2012 và Lưu Thanh C, sinh ngày 23/4/2016. Nếu vợ chồng ly hôn chị H đề nghị giao cho chị nuôi dưỡng cháu C, giao cho anh T nuôi dưỡng cháu T1.

Hội đồng xét xử xét thấy từ khi vợ chồng chị H ly thân, cả hai con chung vẫn sống cùng anh T. Tuy nhiên cháu C là con gái, hơn nữa cháu còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ vì vậy để đảm bảo quyền lợi của người phụ nữ cũng như đảm bảo các quyền và lợi ích tốt nhất của các con chung khi vợ chồng ly hôn cần giao cháu C là cho chị H, giao cháu T1 cho anh T chăm sóc nuôi là phù hợp.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Lưu Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Lưu Thanh C, sinh ngày 23/4/2016 cho chị Nguyễn Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Lưu Khánh T, sinh ngày 03/4/2012 cho anh Lưu Văn T nuôi dưỡng.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung,tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005442 ngày 17/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

5. Quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *THADS huyện Thuận Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu